

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B5** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH03162** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Lý thuyết kế toán**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403021788	Đỗ Thanh Nhựt	01/12/2005		3	8	9	5.0	5.0	5.0		6.0		5.8
2	2253403021789	Trần Trọng Phúc	03/02/2007		3	8	9	5.0	5.0	5.0		7.0		6.4
3	2253403021790	Nguyễn Văn Quân	15/10/2007		5	9	9	6.0	5.0	5.0		7.0		6.6
4	2253403021791	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	11/04/2005		5	8	3	5.0	5.0	5.0		6.0		5.6
5	2253403021792	Phạm Thanh Thảo	03/01/2007		5	9	3	5.0	5.0	5.0		5.0		5.1
6	2253403021793	Nguyễn Phúc Thịnh	28/04/2007		0	9	9	5.0	5.0	5.0		5.0		5.1
7	2253403021794	Hồ Thị Anh Thư	20/01/2007		5	8	3	5.0	5.0	5.0		5.0		5.0
8	2253403021795	Trần Thị Anh Thư	29/10/2007		5	8	3	5.0	5.0	5.0		5.0		5.0
9	2253403021796	Lê Thị Thanh Thúy	25/09/2004		10	9	10	10.0	10.0	10.0		9.0		9.4
10	2253403021797	Phùng Mạnh Tiến	17/11/2007		0	9	9	5.0	5.0	5.0		6.0		5.7
11	2253403021798	Uông Thị Kim Tiền	30/11/2007		9	9	10	10.0	10.0	10.0		6.5		7.8
12	2253403021799	Phạm Trần Huỳnh Trâm	22/03/2007		5	9	3	5.0	5.0	5.0		5.0		5.1
13	2253403021800	Đồng Thị Thùy Trang	03/09/2007		5	8	3	5.0	0.0	0.0		0.0	0.0	1.2
14	2253403021801	Nguyễn Đoàn Tấn Trúc	13/05/2007		5	8	3	5.0	5.0	5.0		5.5		5.3
15	2253403021802	Hà Thị Ngọc Vàng	09/03/2007		5	9	9	6.0	5.0	0.0		0.0		2.0
16	2253403021803	Nguyễn Công Vinh	08/05/2007		3	8	9	5.0	5.0	5.0		7.0		6.4
17	2253403021804	Nguyễn Văn Vinh	20/05/2007		5	9	9	6.0	5.0	5.0		6.0		6.0
18	2253403021805	Lê Thị Tường Vy	15/09/2006		0	9	9	5.0	5.0	5.0		6.0		5.7
19	2253403021806	Hồ Thị Kim Xuyên	26/09/2007		0	9	9	5.0	5.0	5.0		0.0		2.1
20	2253403021807	Phan Thị Như Ý	26/11/2007		5	9	3	5.0	5.0	0.0		0.0	0.0	1.6
21	2253403021808	Võ Hữu Trí	12/10/2007		5	9	9	6.0	5.0	5.0		6.0		6.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 2 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Hạnh Dao